

Số: 01/GSM - ĐHĐCĐ - NQ

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 05 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

*(Phiên họp ngày 08 tháng 05 năm 2025 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn  
Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh)*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn năm 2025 số: 01/GSM-ĐHĐCĐ-BB ngày 08 tháng 05 năm 2025;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

**QUYẾT NGHỊ:**

**ĐIỀU 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn thông qua các nội dung sau:

**1. Báo cáo của Hội đồng quản trị:** *(Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 21/03/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn).*

**2. Kết quả thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2024:**

**2.1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2024.**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch (%)
I	Sản lượng	10 <sup>6</sup> Kwh	120,786	125,202	103,7
II	Tổng giá trị Sản xuất kinh doanh	10 <sup>9</sup> đồng	154,950	170,959	110,3
III	Các chỉ tiêu khác				
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đồng	141,711	158,423	111,8
2	Tổng chi phí	10 <sup>9</sup> đồng	114,956	84,544	73,5
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>9</sup> đồng	32,770	25,872	79,0
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đồng	26,755	73,879	276,1
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đồng	25,417	69,611	273,9

**2.2. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.**

*(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt)*

### 3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2024:

(Chi tiết có báo cáo số: 01 BC/BKS-GSM ngày 19/03/2025 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn).

### 4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

#### 4.1. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2023 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024	Đồng	69.611.134.669
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024	Đồng	69.611.134.669
4	Lợi nhuận chia cổ tức: 20% Vốn điều lệ Công ty (2.000 đồng/cổ phần)	Đồng	57.124.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2024	Đồng	12.487.134.669

4.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình tài chính của Công ty, đồng thời phê duyệt phương án thanh toán cổ tức phù hợp với tình hình thực tế và đúng các quy định Nhà nước hiện hành.

### 5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Sản lượng điện	Kwh	130.000.000
2	Tổng giá trị SXKD	Đồng	196.674.200.827
3	Tổng doanh thu	Đồng	182.116.852.618
4	Tổng Chi phí	Đồng	117.362.671.218
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Đồng	42.202.377.849
6	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	64.754.181.400
-	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	61.516.472.330

### 6. Thực hiện đầu tư phát triển các Dự án năng lượng tái tạo:

- Góp vốn thành lập Công ty để tham gia đấu thầu thực hiện Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3.

- Tích cực nghiên cứu, bám sát để sớm tiếp cận với các chính sách của Nhà nước và tận dụng cơ hội để đầu tư Dự án Nhà máy Điện mặt trời tại xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và đầu tư các Dự án điện mặt trời nổi (trên mặt nước) tại địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh lân cận.

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo triển khai và quyết định phê duyệt phương án nguồn vốn và các nội dung thực hiện liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty đảm bảo lợi ích tối ưu cho Công ty.

#### **7. Kế hoạch đầu tư năm 2025:**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị	Ghi chú
1	Dự án Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 3	10 <sup>9</sup> đồng	44,48	Góp vốn thành lập Công ty với tỷ lệ 30-35% Vốn điều lệ Công ty mới để tham gia đấu thầu thực hiện Dự án
	Cộng	10 <sup>9</sup> đồng	44,48	

#### **8. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025:**

##### **8.1. Thực hiện năm 2024:**

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 708 triệu đồng.
- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 là: 708 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	84	84	0	Thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6	432	432	0	Thù lao
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	72	72	0	Thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	120	120	0	Thù lao
	Cộng	10	708	708	0	

##### **8.2. Kế hoạch năm 2025:**

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2025 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	7.000.000	84.000.000	Thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6	6.000.000	432.000.000	Thù lao
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000	120.000.000	Thù lao
	Cộng	10		708.000.000	

#### **9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.**

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

## **10. Cập nhật mã ngành và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.**

### **10.1. Cập nhật mã ngành và bổ sung các ngành nghề kinh doanh:**

TT	Mã ngành	Tên ngành
1.	3511	Sản xuất điện
2.	3512	Truyền tải và phân phối điện
3.	0119	Trồng cây hàng năm khác
4.	0121	Trồng cây ăn quả
5.	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm
6.	0129	Trồng cây lâu năm khác
7.	0141	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò
8.	0144	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai
9.	0145	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn
10.	0146	Chăn nuôi gia cầm
11.	0149	Chăn nuôi khác
12.	0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
13.	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
14.	0162	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi
15.	0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
16.	0164	Xử lý hạt giống để nhân giống
17.	0170	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan
18.	0210	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
19.	0220	Khai thác gỗ
20.	0231	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ
21.	0232	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ
22.	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
23.	0312	Khai thác thủy sản nội địa
24.	0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa
25.	1010	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt
26.	1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
27.	1610	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ
28.	1621	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác
29.	1622	Sản xuất đồ gỗ xây dựng
30.	1623	Sản xuất bao bì bằng gỗ
31.	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rá và vật liệu tết bện
32.	2790	Sản xuất thiết bị điện khác
33.	2819	Sản xuất máy thông dụng khác
34.	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác
35.	4101	Xây dựng nhà để ở
36.	4102	Xây dựng nhà không để ở
37.	4212	Xây dựng công trình đường bộ
38.	4221	Xây dựng công trình điện

TT	Mã ngành	Tên ngành
39.	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
40.	4229	Xây dựng công trình công ích khác
41.	4291	Xây dựng công trình thủy
42.	4292	Xây dựng công trình khai khoáng
43.	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo
44.	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
45.	4311	Phá dỡ
46.	4312	Chuẩn bị mặt bằng
47.	4321	Lắp đặt hệ thống điện
48.	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí
49.	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
50.	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
51.	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
52.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
53.	4690	Bán buôn tổng hợp
54.	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
55.	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
56.	4781	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ
57.	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu
58.	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
59.	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác
60.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
61.	5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa
62.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
63.	5590	Cơ sở lưu trú khác
64.	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
65.	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng
66.	5629	Dịch vụ ăn uống khác
67.	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống
68.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
69.	7911	Đại lý du lịch
70.	7912	Điều hành tua du lịch
71.	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
72.	8291	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng
73.	8292	Dịch vụ đóng gói
74.	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
75.	9321	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
76.	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
77.	9610	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)

10.2. Ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt thực hiện các thủ tục và các công việc liên quan đến việc thay đổi, bổ sung các nội dung đăng ký doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và đảm bảo đúng quy định Nhà nước hiện hành.

**11. Sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi cập nhật và bổ sung ngành nghề kinh doanh** (*Chi tiết có Điều lệ sửa đổi kèm theo*)

**12. Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% Vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

**13. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025:**

Miễn nhiệm Ông: *Nguyễn Đình Toàn*; Sinh năm: 1964; thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025. Lý do: Tổng công ty Khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP thôi giới thiệu tiếp tục ứng cử tham gia thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2025-2030.

**14. Bổ nhiệm và bổ nhiệm lại thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2025-2030:**

14.1. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Thanh Hải*; Sinh năm: 1970; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Nguyễn Thanh Hải do Cổ đông Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành - Sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

14.2. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Bá Thiên*; Sinh năm: 1963; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Nguyễn Bá Thiên do Cổ đông Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành - Sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

14.3. Bổ nhiệm Ông: *Lê Viết Thảo*; Sinh năm: 1980; giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030; (Ông Lê Viết Thảo do Cổ đông Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP sở hữu 19,75% Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

14.4. Bổ nhiệm lại Bà: *Nguyễn Thị Minh*; Sinh năm: 1956; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030; (Ứng cử với số Cổ phần sở hữu là 6,06 % Vốn điều lệ GSM).

14.5. Bổ nhiệm lại Bà: *Trần Thị Kim Thoa*; Sinh năm: 1966; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030; (Ứng cử với số Cổ phần sở hữu là 10% Vốn điều lệ GSM).

14.6. Bổ nhiệm lại Bà: *Nguyễn Thị Diệu Thúy*; Sinh năm: 1974; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030; (Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy do Cổ đông Công ty TNHH Đại Hiệp - Sở hữu 10,0001 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

14.7. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Huy Tuấn*; Sinh năm: 1971; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Nguyễn Huy Tuấn do Cổ đông Nguyễn Thị Linh Giang - Sở hữu 10,21% Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

14.8. Bổ nhiệm lại Ông: *Bùi Văn Minh*, Sinh năm 1973, tiếp tục giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Bùi Văn Minh do Cổ đông Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP sở hữu 19,75% Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

14.9. Bổ nhiệm lại Ông: *Lê Hồng Sơn*, Sinh năm 1958, tiếp tục giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Lê Hồng Sơn do Cổ đông Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành - Sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

14.10. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Thế Tuấn*; Sinh năm: 1971; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030 (Ông Nguyễn Thế Tuấn do Cổ đông Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành - Sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

**ĐIỀU 2:** Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông Công ty kỳ tới.

**ĐIỀU 3:** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 05 năm 2025. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty theo chức năng, nhiệm vụ căn cứ Quyết nghị thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc (để thực hiện);
- Ban kiểm soát Công ty;
- Website Công ty (Báo cáo Cổ đông);
- Lưu tài liệu Đại hội Cổ đông 2025.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Thanh Hải**

**BIÊN BẢN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

*Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn:*

- Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3000333195 cấp sửa đổi lần thứ 14, ngày 04/04/2023, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh.

- Mã chứng khoán: GSM.

- Trụ sở: Km 70 - Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Điện thoại: 0945 024 589;

Tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

1. Thời gian họp: **9 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 05 năm 2025.**

2. Địa điểm: Phòng họp Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

3. Đoàn Chủ tịch:

Ông: *Nguyễn Thanh Hải*

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Chủ trì Đại hội;

4. Thư ký Đại hội:

Ông: *Nguyễn Danh Công*

Chức vụ: Thư ký HĐQT;

5. Khách mời tham dự Đại hội:

- Ông: Lê Viết Thảo

Chức vụ: Tổng giám đốc TCT KS và TM Hà Tĩnh

- Ông: Bùi Văn Minh

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát;

- Ông: Nguyễn Thế Tuấn

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát;

- Ông: Lê Hồng Sơn

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát;

- Ông: Phạm Tiến Dũng

Chức vụ: Tổng giám đốc;

- Ông: Nguyễn Huy Tuấn

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc;

- Ông: Nguyễn Văn Hiệp

Chức vụ: Chủ tịch Công đoàn, Kế toán trưởng;

- Ông: Lê Văn Chiến

Chức vụ: Trưởng Phòng QLKT-CN;

- Ông: Nguyễn Văn Thành

Chức vụ: Trưởng Phòng Kinh tế - Kế hoạch.

6. Ban kiểm tra tư cách cổ đông được thành lập theo Quyết định của Tổng giám đốc phục vụ công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:

- Trưởng ban: Ông Nguyễn Văn Hiệp Chức vụ: Kế toán trưởng - Trưởng ban

- Thành viên: Ông Nguyễn Danh Công Chức vụ: Trưởng P. TCHC - Thành viên.

- Thành viên: Ông Nguyễn Văn Thành Chức vụ: Trưởng P. KTKH - Thành viên.

7. Tổng số cổ phần tham dự /Ủy quyền tham dự Đại hội là: **23.923.600** cổ phần, chiếm **83,760 %** tổng số cổ phần của Công ty (*Chi tiết tại Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông*);

8. Thông qua Ban kiểm phiếu:

- Trưởng Ban: Ông Nguyễn Văn Hiệp Chức vụ: Kế toán trưởng

- Thành viên: Ông Lê Văn Chiến Chức vụ: Trưởng Phòng QLKT-CN

- Thành viên: Ông Nguyễn Danh Công Chức vụ: Trưởng phòng TC-HC



Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

9. Thông qua chương trình Đại hội.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

10. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

11. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

**I. NỘI DUNG:**

**A: Các nội dung chính:**

1. Công tác tổ chức Đại hội.
2. Tổng giám đốc báo cáo về công tác điều hành sản xuất, đầu tư năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
3. Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện công tác quản trị năm 2024 và kế hoạch, phương hướng năm 2025;
4. Ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2024;
5. Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (*Tờ trình số: 01/GSM-HĐQT-TT ngày 28/03/2025*);
6. Tổ chức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030. (*Theo quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua*);
7. Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

**B: Thảo luận và ý kiến của các cổ đông, khách mời:**

**1. Ý kiến của Ông Nguyễn Đình Toàn - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP (Đại diện Cổ đông sở hữu: 5.640.000 Cổ phần, chiếm 19,747 % Cổ phiếu của GSM)**

- Nhất trí với tất cả các nội dung Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Tổng Công ty Khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh là Cổ đông sáng lập Công ty, đã tham gia Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn (Giai đoạn 1) ngay từ giai đoạn thiết kế. Qua quá trình đồng hành cùng Công ty, Mitraco luôn đánh giá cao công tác điều

hành quyết liệt, sát sao của Ban điều hành Công ty để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh trong những năm qua, đặc biệt là hoàn thành vận hành Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 đạt hiệu quả cao. Mong muốn Hội đồng quản trị Công ty, đặc biệt là Ông Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục có những định hướng, chủ trương đầu tư mới để Công ty ngày càng phát triển lớn mạnh hơn nữa.

## **2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty – Chủ tọa Đại hội trả lời ý kiến cổ đông:**

Xin tiếp thu các ý kiến đánh giá của Quý Cổ đông. Mong muốn các cổ đông luôn đặt niềm tin, ủng hộ và đồng hành cùng Hội đồng quản trị để Công ty sẽ đạt được những kết quả tốt đẹp hơn nữa trong thời gian tới.

## **II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI:**

Đại hội đã thảo luận và cùng đi đến thống nhất thông qua các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn với các nội dung bằng việc biểu quyết cụ thể như sau:

**1. Báo cáo của Hội đồng quản trị:** (Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 21/03/2025 của Hội đồng quản trị).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
 + Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
 + Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

## **2. Kết quả thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2024:**

### **2.1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2024.**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch (%)
I	Sản lượng	10 <sup>6</sup> Kwh	120,786	125,202	103,7
II	Tổng giá trị Sản xuất kinh doanh	10 <sup>9</sup> đồng	154,950	170,959	110,3
III	Các chỉ tiêu khác				
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đồng	141,711	158,423	111,8
2	Tổng chi phí	10 <sup>9</sup> đồng	114,956	84,544	73,5
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>9</sup> đồng	32,770	25,872	79,0
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đồng	26,755	73,879	276,1
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đồng	25,417	69,611	273,9

### **2.2. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.**

(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt kèm theo)

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
 + Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

### 3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2024:

(Chi tiết có báo cáo số: 01BC/BKS-GSM ngày 19/03/2025 của Ban kiểm soát)

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

### 4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

#### 4.1. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2023 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024	Đồng	69.611.134.669
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024	Đồng	69.611.134.669
4	Lợi nhuận chia cổ tức: 20% Vốn điều lệ Công ty (2.000 đồng/cổ phần)	Đồng	57.124.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2024	Đồng	12.487.134.669

4.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình tài chính của Công ty, đồng thời phê duyệt phương án thanh toán cổ tức phù hợp với tình hình thực tế và đúng các quy định Nhà nước hiện hành.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

### 5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Sản lượng điện	Kwh	130.000.000
2	Tổng giá trị SXKD	Đồng	196.674.200.827
3	Tổng doanh thu	Đồng	182.116.852.618
4	Tổng Chi phí	Đồng	117.362.671.218
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Đồng	42.202.377.849
6	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	64.754.181.400
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	61.516.472.330

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

#### **6. Thực hiện đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo:**

- Góp vốn thành lập Công ty để tham gia đấu thầu thực hiện Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3.

- Tích cực nghiên cứu, bám sát để sớm tiếp cận với các chính sách của Nhà nước và tận dụng cơ hội để đầu tư Dự án Nhà máy Điện mặt trời tại xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và đầu tư các Dự án điện mặt trời nổi (trên mặt nước) tại địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh lân cận.

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo triển khai và quyết định phê duyệt phương án nguồn vốn và các nội dung thực hiện liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty đảm bảo lợi ích tối ưu cho Công ty.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

#### **7. Kế hoạch đầu tư năm 2025:**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị	
1	Dự án Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 3	10 <sup>9</sup> đồng	44,48	Góp vốn thành lập Công ty với tỷ lệ 30-35% Vốn điều lệ Công ty mới để tham gia đấu thầu thực hiện Dự án
	Cộng	10 <sup>9</sup> đồng	44,48	

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

#### **8. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025:**

##### **8.1. Thực hiện năm 2024:**

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 708 triệu đồng.

- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 là: 708 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	84	84	0	Thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6	432	432	0	Thù lao
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	72	72	0	Thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	120	120	0	Thù lao
	Cộng	10	708	708	0	

## 8.2. Kế hoạch năm 2025:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2025 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	7.000.000	84.000.000	Thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6	6.000.000	432.000.000	Thù lao
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000	120.000.000	Thù lao
	Cộng	10		708.000.000	

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

## 9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

## 10. Cập nhật mã ngành và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

### 10.1. Cập nhật mã ngành và bổ sung các ngành nghề kinh doanh:

TT	Mã ngành	Tên ngành
1.	3511	Sản xuất điện
2.	3512	Truyền tải và phân phối điện
3.	0119	Trồng cây hàng năm khác
4.	0121	Trồng cây ăn quả
5.	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm
6.	0129	Trồng cây lâu năm khác

TT	Mã ngành	Tên ngành
7.	0141	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò
8.	0144	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai
9.	0145	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn
10.	0146	Chăn nuôi gia cầm
11.	0149	Chăn nuôi khác
12.	0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
13.	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
14.	0162	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi
15.	0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
16.	0164	Xử lý hạt giống để nhân giống
17.	0170	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan
18.	0210	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
19.	0220	Khai thác gỗ
20.	0231	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ
21.	0232	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ
22.	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
23.	0312	Khai thác thủy sản nội địa
24.	0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa
25.	1010	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt
26.	1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
27.	1610	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ
28.	1621	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác
29.	1622	Sản xuất đồ gỗ xây dựng
30.	1623	Sản xuất bao bì bằng gỗ
31.	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện
32.	2790	Sản xuất thiết bị điện khác
33.	2819	Sản xuất máy thông dụng khác
34.	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác
35.	4101	Xây dựng nhà để ở
36.	4102	Xây dựng nhà không để ở
37.	4212	Xây dựng công trình đường bộ
38.	4221	Xây dựng công trình điện
39.	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
40.	4229	Xây dựng công trình công ích khác
41.	4291	Xây dựng công trình thủy
42.	4292	Xây dựng công trình khai khoáng
43.	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo
44.	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
45.	4311	Phá dỡ
46.	4312	Chuẩn bị mặt bằng
47.	4321	Lắp đặt hệ thống điện
48.	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí
49.	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác

TT	Mã ngành	Tên ngành
50.	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
51.	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
52.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
53.	4690	Bán buôn tổng hợp
54.	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
55.	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
56.	4781	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá lưu động hoặc tại chợ
57.	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu
58.	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
59.	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác
60.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
61.	5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa
62.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
63.	5590	Cơ sở lưu trú khác
64.	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
65.	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng
66.	5629	Dịch vụ ăn uống khác
67.	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống
68.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
69.	7911	Đại lý du lịch
70.	7912	Điều hành tua du lịch
71.	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
72.	8291	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng
73.	8292	Dịch vụ đóng gói
74.	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
75.	9321	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
76.	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
77.	9610	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)

10.2. Ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt thực hiện các thủ tục và các công việc liên quan đến việc thay đổi, bổ sung các nội dung đăng ký doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và đảm bảo đúng quy định Nhà nước hiện hành.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

**11. Sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi cập nhật và bổ sung ngành nghề kinh doanh** (Chi tiết có Điều lệ sửa đổi kèm theo)

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

## **12. Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% Vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

Kết quả phân tách phiếu (*Số cổ phần của Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành và Cổ đông có liên quan không được tính trong kết quả biểu quyết nội dung này*):

+ Đồng ý: 11.517.120 Cổ phần (tương đương 100 %)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0 %)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0 %)

## **13. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025:**

Miễn nhiệm Ông: *Nguyễn Đình Toàn*; Sinh năm: 1964; thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2021-2025. Lý do: Tổng công ty Khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP thôi giới thiệu tiếp tục ứng cử tham gia thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2025-2030.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

## **14. Bổ nhiệm và bổ nhiệm lại thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2025-2030:**

14.1. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Thanh Hải*; Sinh năm: 1970; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Nguyễn Thanh Hải do Cổ đông Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành - Sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)  
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)  
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)



14.2. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Bá Thiên*; Sinh năm: 1963; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Nguyễn Bá Thiên do Cổ đông Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành - Sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

14.3. Bổ nhiệm Ông: *Lê Viết Thảo*; Sinh năm: 1980; giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030; (Ông Lê Viết Thảo do Cổ đông Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP sở hữu 19,75% Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

14.4. Bổ nhiệm lại Bà: *Nguyễn Thị Minh*; Sinh năm: 1956; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030; (Ứng cử với số Cổ phần sở hữu là 6,06 % Vốn điều lệ GSM).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

14.5. Bổ nhiệm lại Bà: *Trần Thị Kim Thoa*; Sinh năm: 1966; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030; (Ứng cử với số Cổ phần sở hữu là 10% Vốn điều lệ GSM).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

14.6. Bổ nhiệm lại Bà: *Nguyễn Thị Diệu Thúy*; Sinh năm: 1974; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030; (Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy do Cổ đông Công ty TNHH Đại Hiệp - Sở hữu 10,0001 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

14.7. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Huy Tuấn*; Sinh năm: 1971; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Nguyễn Huy Tuấn do Cổ đông Nguyễn Thị Linh Giang - Sở hữu 10,21% Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

14.8. Bổ nhiệm lại Ông: *Bùi Văn Minh*, Sinh năm 1973, tiếp tục giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Bùi Văn Minh do Cổ đông Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP sở hữu 19,75% Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

14.9. Bổ nhiệm lại Ông: *Lê Hồng Sơn*, Sinh năm 1958, tiếp tục giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030. (Ông Lê Hồng Sơn do Cổ đông Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành - Sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

14.10. Bổ nhiệm lại Ông: *Nguyễn Thế Tuấn*; Sinh năm: 1971; tiếp tục giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn nhiệm kỳ 2025-2030 (Ông Nguyễn Thế Tuấn do Cổ đông Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành - Sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ GSM giới thiệu).

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.923.600 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

(Có biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu do Đại hội bầu kèm theo)

*Biên bản lập xong được thông qua tại cuộc họp, các Cổ đông dự họp nhất trí 100% với toàn bộ nội dung biên bản và giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hành chính, pháp lý.*

*Cuộc họp kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 08/05/2025./.*

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Danh Công**



**Nguyễn Thanh Hải**

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 03 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN**  
Về việc: Trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền  
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Hương Sơn kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua các nội dung chính sau đây:

**1. Báo cáo của Hội đồng quản trị:** (Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 21/03/2025 của Hội đồng quản trị kèm theo).

**2. Kết quả thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2024:**

**2.1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2024.**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch (%)
I	Sản lượng	10 <sup>6</sup> Kwh	120,786	125,202	103,7
II	Tổng giá trị Sản xuất kinh doanh	10 <sup>9</sup> đồng	154,950	170,959	110,3
III	Các chỉ tiêu khác				
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đồng	141,711	158,423	111,8
2	Tổng chi phí	10 <sup>9</sup> đồng	114,956	84,544	73,5
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>9</sup> đồng	32,770	25,872	79,0
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đồng	26,755	73,879	276,1
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đồng	25,417	69,611	273,9

**2.2. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.**

(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt kèm theo)

**3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2024:**

(Chi tiết có báo cáo số: 01 BC/BKS-GSM ngày 19/03/2025 của Ban kiểm soát kèm theo)

#### 4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

##### 4.1. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2023 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024	Đồng	69.611.134.669
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024	Đồng	69.611.134.669
4	Lợi nhuận chia cổ tức: 20% Vốn điều lệ Công ty (2.000 đồng/cổ phần)	Đồng	57.124.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2024	Đồng	12.487.134.669

4.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình tài chính của Công ty, đồng thời phê duyệt phương án thanh toán cổ tức phù hợp với tình hình thực tế và đúng các quy định Nhà nước hiện hành.

##### 5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Sản lượng điện	Kwh	130.000.000
2	Tổng giá trị SXKD	Đồng	196.674.200.827
3	Tổng doanh thu	Đồng	182.116.852.618
4	Tổng Chi phí	Đồng	117.362.671.218
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Đồng	42.202.377.849
6	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	64.754.181.400
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	61.516.472.330

##### 6. Thực hiện đầu tư phát triển các Dự án năng lượng tái tạo:

- Góp vốn thành lập Công ty để tham gia đấu thầu thực hiện Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3.

- Tích cực nghiên cứu, bám sát để sớm tiếp cận với các chính sách của Nhà nước và tận dụng cơ hội để đầu tư Dự án Nhà máy Điện mặt trời tại xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và đầu tư các Dự án điện mặt trời nổi (trên mặt nước) tại địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh lân cận.

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo triển khai và quyết định phê duyệt phương án nguồn vốn và các nội dung thực hiện liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty đảm bảo lợi ích tối ưu cho Công ty.

##### 7. Kế hoạch đầu tư năm 2025:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị	
1	Dự án Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 3	10 <sup>9</sup> đồng	44,48	Góp vốn thành lập Công ty với tỷ lệ 30-35% Vốn điều lệ Công ty mới để tham gia đấu thầu thực hiện Dự án
	Cộng	10 <sup>9</sup> đồng	44,48	

## **8. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025:**

### **8.1. Thực hiện năm 2024:**

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 708 triệu đồng.

- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 là: 708 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	84	84	0	Thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6	432	432	0	Thù lao
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	72	72	0	Thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	120	120	0	Thù lao
	Cộng	10	708	708	0	

### **8.2. Kế hoạch năm 2025:**

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2025 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	7.000.000	84.000.000	Thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6	6.000.000	432.000.000	Thù lao
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000	120.000.000	Thù lao
	Cộng	10		708.000.000	

## **9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.**

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

## **10. Cập nhật mã ngành và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.**

10.1. Cập nhật mã ngành và bổ sung các ngành nghề kinh doanh:

TT	Mã ngành	Tên ngành
1.	3511	Sản xuất điện
2.	3512	Truyền tải và phân phối điện
3.	0119	Trồng cây hàng năm khác
4.	0121	Trồng cây ăn quả
5.	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm
6.	0129	Trồng cây lâu năm khác
7.	0141	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò
8.	0144	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai
9.	0145	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn
10.	0146	Chăn nuôi gia cầm
11.	0149	Chăn nuôi khác
12.	0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
13.	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
14.	0162	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi
15.	0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
16.	0164	Xử lý hạt giống để nhân giống
17.	0170	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan
18.	0210	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
19.	0220	Khai thác gỗ
20.	0231	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ
21.	0232	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ
22.	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
23.	0312	Khai thác thủy sản nội địa
24.	0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa
25.	1010	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt
26.	1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
27.	1610	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ
28.	1621	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác
29.	1622	Sản xuất đồ gỗ xây dựng
30.	1623	Sản xuất bao bì bằng gỗ
31.	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện
32.	2790	Sản xuất thiết bị điện khác
33.	2819	Sản xuất máy thông dụng khác
34.	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác
35.	4101	Xây dựng nhà để ở
36.	4102	Xây dựng nhà không để ở
37.	4212	Xây dựng công trình đường bộ
38.	4221	Xây dựng công trình điện
39.	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
40.	4229	Xây dựng công trình công ích khác
41.	4291	Xây dựng công trình thủy
42.	4292	Xây dựng công trình khai khoáng

TT	Mã ngành	Tên ngành
43.	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo
44.	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
45.	4311	Phá dỡ
46.	4312	Chuẩn bị mặt bằng
47.	4321	Lắp đặt hệ thống điện
48.	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí
49.	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
50.	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
51.	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
52.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
53.	4690	Bán buôn tổng hợp
54.	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
55.	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
56.	4781	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ
57.	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu
58.	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
59.	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác
60.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
61.	5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa
62.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
63.	5590	Cơ sở lưu trú khác
64.	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
65.	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng
66.	5629	Dịch vụ ăn uống khác
67.	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống
68.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
69.	7911	Đại lý du lịch
70.	7912	Điều hành tua du lịch
71.	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
72.	8291	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng
73.	8292	Dịch vụ đóng gói
74.	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
75.	9321	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
76.	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
77.	9610	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)

10.2. Ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt thực hiện các thủ tục và các công việc liên quan đến việc thay đổi, bổ sung các nội dung đăng ký doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và đảm bảo đúng quy định Nhà nước hiện hành.

**11. Sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi cập nhật và bổ sung ngành nghề kinh doanh** (*Chi tiết có Điều lệ sửa đổi kèm theo*)

**12. Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 27,38 % Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% Vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

*Lý do xin ý kiến nội dung này:* Năm 2024, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua nội dung này; tuy nhiên theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, nội dung này chỉ có hiệu lực đến khi kết thúc năm tài chính. Vì vậy tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, theo nguyện vọng của Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ khách sạn Kim Thành, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên để Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành có cơ sở giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM.

**13. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025:**

Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 theo đề xuất của các Cổ đông có người đại diện tham gia thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025.

**14. Bổ nhiệm và bổ nhiệm lại thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2025-2030:**

Tổ chức ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần thủy điện Hương Sơn.

Từ những căn cứ và tình hình thực tế trên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua làm cơ sở triển khai đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành và đảm bảo cho quá trình hoạt động đạt được mục đích của tổ chức./.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Website Công ty;
- Lưu tài liệu Đại hội cổ đông;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Thanh Hải**



## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư; kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025.

### **PHẦN 1:**

## **BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

### **I. Thông tin chung:**

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.
- Địa chỉ: Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.
- ĐT: 0945.024.589; E-mail: *huongsonGSM@gmail.com* Website: *thuydienhuongson.vn*
- Vốn điều lệ: 285.620.000.000 đồng, (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi lăm tỷ, sáu trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

### **1. Hội đồng quản trị:**

- |                           |                               |
|---------------------------|-------------------------------|
| - Ông Nguyễn Thanh Hải    | Chủ tịch Hội đồng quản trị;   |
| - Ông Nguyễn Bá Thiên     | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Ông Nguyễn Đình Toàn    | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Trần Thị Kim Thoa    | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Nguyễn Thị Minh      | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy | Thành viên Hội đồng quản trị. |
| - Ông Nguyễn Huy Tuấn     | Thành viên Hội đồng quản trị. |

### **2. Ban kiểm soát:**

- |                       |                           |
|-----------------------|---------------------------|
| - Ông Bùi Văn Minh    | Trưởng Ban kiểm soát;     |
| - Ông Nguyễn Thế Tuấn | Thành viên Ban kiểm soát; |
| - Ông Lê Hồng Sơn     | Thành viên Ban kiểm soát. |

### **3. Ban Tổng giám đốc:**

- |                       |                    |
|-----------------------|--------------------|
| - Ông Phạm Tiến Dũng  | Tổng giám đốc.     |
| - Ông Nguyễn Huy Tuấn | Phó Tổng giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Văn Hiệp | Kế toán trưởng.    |

## **II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024:**

### **1. Những mặt đạt được:**

**1.1.** Chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 30/05/2024.

**1.2.** Các cuộc họp, các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; trong phạm vi quyền trách nhiệm được pháp luật, điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn quy định. Các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đều được ban hành trên cơ sở thảo luận, đồng thuận biểu quyết thông qua của đa số Thành viên Hội đồng quản trị.

**1.3.** Thông qua các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn chỉ đạo, giám sát thực hiện đối với Ban Tổng giám đốc, Bộ máy chuyên môn, cụ thể:

- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai, thực hiện các vấn đề, nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo hiệu quả công việc cao;

- Thực hiện - Hoàn thành một số định hướng cụ thể của Hội đồng quản trị được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; chỉ đạo, giám sát việc triển khai Kế hoạch Sản xuất kinh doanh - Đầu tư năm 2024; cụ thể:

- + Trên cơ sở chỉ đạo, giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Công ty đã thực hiện sản xuất kinh doanh ổn định và an toàn, đạt hiệu quả cao đối với nguồn nước đã có; các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch được giao.

- + Đưa Cụm công trình Thủy điện Hương Sơn - Thủy điện Hương Sơn 2 vào vận hành thương mại đúng tiến độ được cấp thẩm quyền phê duyệt và đạt hiệu quả cao;

- + Hoàn thiện thủ tục xin bổ sung Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3 vào Quy hoạch điện 8.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, việc thực hiện thoả ước lao động tập thể, các chế độ khác cho người lao động.

- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai điều chỉnh cơ cấu tổ chức các phòng - bộ phận, tinh giảm, định biên nhân sự xuống từng bộ phận chức năng nhằm phát huy tối ưu nhân lực sẵn có và phù hợp với tình hình thực tế công việc .

### **2. Hạn chế và tồn tại:**

Năm 2024, Công ty chủ yếu tập trung các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ của Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 nhằm kịp đóng điện trong quý 4/2024, đồng thời đã thực hiện xin bổ sung quy hoạch đối với Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3 nên chưa thể triển khai được các dự án về năng lượng tái tạo khác theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

**PHẦN 2:**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**NĂM 2024**

**I. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024:**

**1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2024:**

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch (%)
I	Sản lượng	10 <sup>6</sup> Kwh	120,786	125,202	103,7
II	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đồng	154,950	170,959	110,3
III	Các chỉ tiêu khác				
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đồng	141,711	158,423	111,8
2	Tổng chi phí	10 <sup>9</sup> đồng	114,956	84,544	73,5
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>9</sup> đồng	32,770	25,872	79,0
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đồng	26,755	73,879	276,1
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đồng	25,417	69,611	273,9

*(Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán)*

**2. Thực hiện kế hoạch đầu tư:**

- Năm qua, Công ty tập trung các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ của Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2. Hội đồng quản trị thường xuyên đồng hành chỉ đạo sát sao Ban điều hành nghiên cứu đề thay đổi điều chỉnh biện pháp, sơ đồ tổ chức thi công, phương án thi công phù hợp và tối ưu, huy động các Tổ đội tích cực hỗ trợ nhà thầu. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã có những chính sách hỗ trợ tài chính kịp thời cho các nhà thầu như: Cam kết bù giá, hỗ trợ cho vay (tạm ứng) cũng như tạo điều kiện rút ngắn thời gian nghiệm thu, thanh toán. Với những cố gắng trên, công trình đã kịp hoàn thành và đóng điện vào 0h 00 phút ngày 01/11/2024, đạt tiến độ đã được phê duyệt.

- Đồng hành cùng công tác đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2, Công ty cũng đã thực hiện thủ tục xin bổ sung quy hoạch đối với Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3. Hiện tại Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đưa vào Quy hoạch điện 8 (*Là Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*).

**3. Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận của năm 2023:**

Công ty đã thực hiện nghiêm túc đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua.

Cụ thể:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2022 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023	Đồng	36.236.809.286
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2023	Đồng	36.236.809.286
4	Lũy kế Quỹ đầu tư đến hết năm 2023	Đồng	174.479.642.324
5	Điều chỉnh giảm Quỹ đầu tư lũy kế sang lợi nhuận lũy kế	Đồng	20.887.190.714
6	Lũy kế Quỹ đầu tư đến hết năm 2023 sau điều chỉnh	Đồng	153.592.451.610
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2023 sau điều chỉnh	Đồng	57.124.000.000
8	Lợi nhuận chia cổ tức: 20% Vốn điều lệ Công ty (2.000 đồng/cổ phần)	Đồng	57.124.000.000

#### 4. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt (là đơn vị nằm trong danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận) để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2024. Công ty đã tiến hành thương thảo, ký kết hợp đồng kiểm toán và thực hiện các nghĩa vụ theo đúng quy định Nhà nước hiện hành và các quy định khác của Công ty.

#### 5. Về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thu nhập của Tổng giám đốc trong năm 2024:

##### 5.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	84	84	0	Thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6	432	432	0	Thù lao
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	72	72	0	Thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	120	120	0	Thù lao
	Cộng	10	708	708	0	

##### 5.2. Thu nhập của Tổng giám đốc Công ty năm 2024: 473,423 triệu đồng.

#### 6. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Căn cứ nội dung Đại hội đồng cổ đông thông qua, Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành đã thực hiện các thủ tục đăng ký giao dịch mua thêm 200.000 cổ phiếu GSM trên Sàn giao dịch chứng khoán UPCOM. Hiện tại, Cổ đông Cổ đông

Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành hiện tại đang nắm giữ số cổ phần là 7.820.380 CP, chiếm 27,38% Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

**II. Báo cáo tài chính năm 2024:**

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>131.749.122.881</b>	<b>127.570.202.370</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	17.380.661.389	15.369.477.151
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.565.168.740	47.430.243.880
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	111.201.739.553	62.385.653.598
4. Hàng tồn kho	463.529.529	463.529.529
5. Tài sản ngắn hạn khác	138.023.670	1.921.298.212
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>631.534.502.226</b>	<b>602.414.989.262</b>
1. Tài sản cố định	623.281.678.264	373.709.224.189
2. Tài sản dở dang dài hạn	1.191.104.357	218.820.974.464
3. Tài sản dài hạn khác	7.061.719.605	9.884.790.609
<b>Tổng tài sản</b>	<b>763.283.625.107</b>	<b>729.985.191.632</b>
<b>III. Nợ phải trả</b>	<b>254.460.038.828</b>	<b>233.648.740.022</b>
1. Nợ ngắn hạn	87.740.049.568	70.824.678.762
2. Nợ dài hạn	166.719.989.260	162.824.061.260
<b>IV. Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>508.823.586.279</b>	<b>496.336.451.610</b>
<b>V. Kết quả kinh doanh</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2023</b>
1. Tổng doanh thu, thu nhập khác	158.423.041.966	128.156.493.027
2. Tổng chi phí	84.544.028.018	89.926.664.410
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	73.879.013.948	38.229.828.617
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	69.611.134.669	36.236.809.286

**III. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2024:**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2023 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024	Đồng	69.611.134.669
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024	Đồng	69.611.134.669
4	Lợi nhận chia cổ tức: 20% Vốn điều lệ Công ty (2.000 đồng/cổ phần)	Đồng	57.124.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2024	Đồng	12.487.134.669

#### **IV. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025:**

##### **1. Thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025:**

###### *1.1. Thuận lợi:*

- Đội ngũ Cán bộ Công nhân viên đoàn kết nội bộ tốt, yêu lao động, có nhu cầu công việc cao, có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng;
- Được sự giúp đỡ và đồng hành của các Cổ đông lớn;
- Được sự quan tâm, giúp đỡ của chính quyền và nhân dân địa phương;
- Nhà máy thủy điện Hương Sơn đã đi vào vận hành kinh doanh điện thương phẩm gần 15 năm nên Cán bộ Công nhân viên Công ty đã có nhiều kinh nghiệm trong việc tác nghiệp với các cơ quan hữu quan, nhất là với Tổng Công ty điện lực Miền Bắc, Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia (A0), Công ty Mua bán điện trong sản xuất và hỗ trợ công tác thanh toán tiền điện.

###### *1.2. Khó khăn:*

- Toàn bộ công trình nằm trong khu vực biên giới Việt - Lào, chịu sự giám sát của Đoàn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo và các quy định nghiêm ngặt tại khu vực biên giới. Trụ sở Công ty đóng xa khu trung tâm, có những diễn biến phức tạp về trật tự, trị an. Cơ sở vật chất còn khó khăn thiếu thốn: Điều kiện giao thông đi lại xa xôi; các dịch vụ y tế, trường học nằm cách quá xa Công ty; đồng thời khí hậu có nét đặc thù và khắc nghiệt, thông tin liên lạc còn nhiều hạn chế, không ổn định, dẫn đến việc thu hút lao động có năng lực cao rất hạn chế, Cán bộ Công nhân viên Công chưa thể an tâm phát triển, đặc biệt là lao động nữ;

- Hiện tại Công ty đang tiếp tục thực hiện hợp đồng tín dụng với Vietcombank – Chi nhánh Bắc Hà Tỉnh với dự nợ số tiền tại thời điểm báo cáo là 202,17 tỷ đồng (Trong đó: 24,23 tỷ đồng phục vụ đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn và 178,24 tỷ đồng phục vụ đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2).

##### **2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025:**

Trên cơ sở xác định các điều kiện nội tại của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn cũng như xác định những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến việc xây dựng kế hoạch năm 2025; dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư như sau:

###### **2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Sản lượng điện	Kwh	130.000.000
2	Tổng giá trị Sản xuất kinh doanh	Đồng	196.674.200.827
3	Tổng Doanh thu	Đồng	182.116.852.618
4	Tổng Chi phí	Đồng	117.362.671.218
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Đồng	42.202.377.849
6	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế Thu nhập doanh nghiệp	Đồng	64.754.181.400
-	Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	Đồng	61.516.472.330

## 2.2. Kế hoạch đầu tư:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị	Ghi chú
1	Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3	10 <sup>9</sup> đồng	44,48	Góp vốn thành lập Công ty với tỷ lệ 30-35% Vốn điều lệ Công ty mới để tham gia đấu thầu thực hiện Dự án

### V. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025 là đơn vị nằm trong danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

### VI. Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2025 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	7.000.000	84.000.000	Thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6	6.000.000	432.000.000	Thù lao
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000	120.000.000	Thù lao
	Cộng	10		708.000.000	

### VII. Phương án thanh toán cổ tức năm 2025:

Hội đồng quản trị sẽ căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 để xem xét và quyết định vào kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

### VIII. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

Trên cơ sở kết quả Sản xuất kinh doanh - Đầu tư của Công ty năm 2024 và dự kiến kế hoạch năm 2025, Hội đồng quản trị định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đạt hiệu quả cao;
- Vận hành các Nhà máy tuyệt đối an toàn, phát điện trong điều kiện có lợi nhất cả về giá bán, thời điểm, lượng nước;
- Chăm lo đời sống cho Cán bộ Công nhân viên, không ngừng nâng cao đào tạo đội ngũ vận hành, kỹ sư, cán bộ quản lý;
- Thực hiện đúng, hoàn thành tốt trách nhiệm của Hội đồng quản trị trước Đại Hội đồng cổ đông sau đại hội này với các quy định cụ thể về trách nhiệm/quyền hạn tại Điều lệ - Quy chế quản trị Công ty và các quy định của Nhà Nước khác về quản trị đối với Công ty đại chúng;
- Duy trì và xây dựng các mối quan hệ với các cơ quan Bộ ngành, Trung ương và địa phương cùng các đơn vị đối tác có liên quan để vận hành sản xuất kinh doanh Cụm dự án Hương Sơn - Hương Sơn 2 đạt hiệu quả;

- Chỉ đạo quyết liệt thực hiện kế hoạch đầu tư dự kiến sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua như: Thực hiện các nội dung công việc chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3; tích cực nghiên cứu, bám sát để sớm tiếp cận với các chính sách của Nhà nước và tận dụng cơ hội để đầu tư Dự án Nhà máy Điện mặt trời tại xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và đầu tư các Dự án điện mặt trời nổi (trên mặt nước) tại địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh lân cận.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024, Kế hoạch Sản xuất kinh doanh - Đầu tư năm 2025 và một số nội dung khác; kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát;
- Website Công ty;
- Lưu Tài liệu Đại hội Cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Hải**



*Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 3 năm 2025*

Số: 01 BC/BKS - GSM

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

**PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT**

**I. Kết quả hoạt động chung của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên: Ông Bùi Văn Minh - Trưởng ban; các thành viên là Ông Lê Hồng Sơn và Ông Nguyễn Thế Tuấn. Ban đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ, thay mặt cổ đông kiểm soát các hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Triển khai công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, luôn bám theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư của Công ty.
- Xem xét các báo cáo tài chính định kỳ; báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty.
- Thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn phát triển vốn.
- Xem xét báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.
- Tham gia các hội nghị, các cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ Công ty.
- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế công ty.

**II. Đánh giá kết quả giám sát thực hiện hoạt động SXKD của công ty:**

**1. Hoạt động kinh doanh**

Ban kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động SXKD, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

Năm 2024, Tập thể CBCNV Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn đã đoàn kết, nhất trí cùng nhau vượt qua khó khăn, thi đua lao động. Ban giám đốc chỉ đạo lập kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia Ao, Công ty mua bán điện – Tập đoàn Điện lực Việt Nam, đồng thời nghiêm túc thực hiện việc chạy máy đạt hiệu quả.

## **2. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:**

### **2.1. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

Năm 2024, Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính của Công ty vượt so với Nghị quyết, cụ thể như sau:

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính của Công ty như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
I	Sản lượng	10 <sup>6</sup> Kwh	120,786	125,202	103,7
II	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đồng	154,950	170,959	110,3
III	Các chỉ tiêu khác				
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đồng	141,711	158,423	111,8
2	Tổng chi phí	10 <sup>9</sup> đồng	114,956	84,544	73,5
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>9</sup> đồng	32,770	25,872	79,0
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đồng	26,755	73,879	276,1
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đồng	25,417	69,611	273,9

- Nhà máy đã vận hành phát điện theo thị trường điện cạnh tranh đến hết tháng 10 và thực hiện Hợp đồng Mua bán điện theo biểu giá chi phí tránh được cho Cụm dự án từ 01/11/2024 đạt hiệu quả cao; đảm bảo an toàn cho cả con người và thiết bị. Mặc dù sản lượng điện vượt nhẹ, đạt 103,7 % kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên giao, tuy nhiên doanh thu đạt gần 112% và lợi nhuận sau thuế đạt 273,9% so với kế hoạch được giao;

- Nhà máy thường xuyên lập biểu đồ chạy máy hợp lý, thời gian tích nước, thời gian vận hành phù hợp với điều kiện thủy văn nhằm phát huy tối đa hiệu quả kinh tế.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý sửa chữa, bảo dưỡng các hạng mục công trình như: Tháp điều áp, Đường ống áp lực, Hệ thống mương thoát nước, đồ bê tông một số đoạn đường vận hành, đường điện 110kV; đảm bảo nhà máy luôn trong tư thế sẵn sàng vận hành tốt trong mọi điều kiện;

- Công ty đã bổ sung và sắp xếp lại bộ máy tổ chức trong Công ty nhằm hoạt động hiệu quả hơn;

- Tích cực tạo các mối quan hệ tốt với A0, Tập đoàn điện lực Việt Nam và các Cơ quan Sở ngành liên quan;

**1.2. Phân phối lợi nhuận năm 2023:**

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2022 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023	Đồng	36.236.809.286
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2023	Đồng	36.236.809.286
4	Lũy kế Quỹ đầu tư phát triển đến 31/12/2023	Đồng	174.479.642.324
5	Hạch toán Quỹ đầu tư phát triển sang lợi nhuận	Đồng	20.887.190.714
6	Lũy kế Quỹ đầu tư đến 31/12/2024	Đồng	153.592.451.610
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2023 sau điều chỉnh	Đồng	57.124.000.000
8	Lợi nhuận chia cổ tức: 20% Vốn điều lệ Công ty (2.000 đồng/cổ phần)	Đồng	57.124.000.000

Công ty nghiêm túc thực hiện theo nội dung được ĐHĐCĐ thông qua trên và đã thực hiện các thủ tục để thanh toán cổ tức năm 2023 từ ngày 22/7/2024.

**2.3. Thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2024**

Năm qua, Công ty tập trung các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ của Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2. Ban điều hành và Phòng Quản lý Dự án đã đồng lòng quyết tâm nghiên cứu để thay đổi điều chỉnh biện pháp, sơ đồ tổ chức thi công, phương án thi công tối ưu, huy động các Tổ đội tích cực hỗ trợ nhà thầu. Bên cạnh đó được sự thống nhất của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã có những chính sách hỗ trợ tài chính kịp thời cho các nhà thầu như: Cam kết bù giá, hỗ trợ cho vay (tạm ứng) cũng như tạo điều kiện rút ngắn thời gian nghiệm thu, thanh toán. Với những cố gắng trên, dự án đã kịp hoàn thành và đóng điện vào ngày 01/11/2024, đạt tiến độ đã được phê duyệt.

Đồng hành cùng công tác đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2, Công ty cũng đã thực hiện thủ tục xin bổ sung quy hoạch đối với Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3. Hiện tại Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đưa vào Quy hoạch điện 8 (Là Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ).

**2.4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024:**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2024 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

**2.5. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:**

Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, cụ thể: Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty thực hiện năm 2024 như sau:

TT	Chức danh	Số người	KH (Triệu đồng)	TH (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	84	84	0	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	432	432	0	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	72	72	0	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	120	120	0	Thù lao
	Cộng	10	708	708	0	

## 2.6. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Căn cứ nội dung Đại hội đồng cổ đông thông qua, Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành đã thực hiện các thủ tục đăng ký giao dịch mua thêm 200.000 cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM. Hiện tại, Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành hiện tại đang nắm giữ số cổ phần là 7.820.380 CP, chiếm 27,38% Vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Hương Sơn.

### Cơ cấu cổ đông Công ty đến ngày 31/12/2024:

TT	Tên cổ đông	Số lượng CP (Mệnh giá: 10.000/ CP)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành	7.820.380	27,38
2	Tổng công ty Khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - CTCP	5.640.000	19,75
3	Công ty TNHH Đại Hiệp	2.856.220	10,00
4	Nguyễn Thị Linh Giang	2.917.300	10,21
5	Nguyễn Thị Minh	1.729.900	6,06
6	Trần Thị Kim Thoa	2.856.200	10
7	Các cổ đông nhỏ khác	4.742.000	16,6
	<b>Tổng</b>	<b>28.562.000</b>	<b>100</b>

## 3. Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2024:

Trên cơ sở báo cáo Tài chính do ban điều hành công ty lập, báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

3.1/ Số liệu Tài chính đã kiểm toán đến ngày 31/12/2024 như sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>131.749.122.881</b>	<b>127.570.202.370</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	17.380.661.389	15.369.477.151
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.565.168.740	47.430.243.880
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	111.201.739.553	62.385.653.598
3. Hàng tồn kho	463.529.529	463.529.529
4. Tài sản ngắn hạn khác	138.023.670	1.921.298.212
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>631.534.502.226</b>	<b>602.414.989.262</b>
1. Tài sản cố định	623.281.678.264	373.709.224.189
2. Tài sản dở dang dài hạn	1.191.104.357	218.820.974.464
3. Tài sản dài hạn khác	7.061.719.605	9.884.790.609
<b>Tổng tài sản</b>	<b>763.283.625.107</b>	<b>729.985.191.632</b>
<b>III. Nợ phải trả</b>	<b>254.460.038.828</b>	<b>233.648.740.022</b>
1. Nợ ngắn hạn	87.740.049.568	70.824.678.762
2. Nợ dài hạn	166.719.989.260	162.824.061.260
<b>IV. Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>508.823.586.279</b>	<b>496.336.451.610</b>
<b>V. Kết quả kinh doanh</b>	<b>2024</b>	<b>2023</b>
1. Tổng doanh thu, thu nhập khác	158.423.041.966	128.156.493.027
2. Tổng chi phí	84.544.028.018	89.926.664.410
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	73.879.013.948	38.229.828.617
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	69.611.134.669	36.236.809.286

3.2/ Ban kiểm soát đã thẩm định và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

Về cơ bản Báo cáo Tài chính kiểm toán đã phản ánh chính xác tình hình Tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2024, kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn Tài chính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 và phù hợp với các quy định về Tài chính Kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về công tác quản lý.

### **III. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban giám đốc trong năm 2024**

#### **1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:**

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ Ban giám đốc trong hoạt động điều hành SXKD, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng chức năng quyền hạn và phù hợp với chủ trương của Nghị quyết ĐHĐCĐ và tuân thủ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, luật doanh nghiệp và các quy định của pháp luật.

- HĐQT công ty đã tổ chức họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai giám sát và định hướng hoạt động SXKD của Công ty.

Trong năm 2024 Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các cuộc họp, ban hành các Nghị quyết và Quyết định. Các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đều được ban hành trên cơ sở thảo luận, đồng thuận biểu quyết thông qua của đa số thành viên Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2024 Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào khác của cổ đông về sai phạm của HĐQT công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

## **2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc:**

- Ban kiểm soát đánh giá cao những cố gắng của Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động SXKD hiệu quả, các chỉ tiêu chính vượt kế hoạch đề ra.

- Về cơ bản Ban điều hành đã thực hiện nghiêm túc nội dung các nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành.

- Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện chỉ đạo các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục dự án Nhà máy thủy điện Hương sơn II.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

- Trong năm 2024 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu kiện nào khác có liên quan đến các thành viên ban Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác của Công ty.

## **IV. Kết luận và kiến nghị:**

- Trong năm 2025 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị điều hành Công ty. Để phát huy tốt hơn vai trò của mình Ban kiểm soát phải nỗ lực hơn nữa và rất mong nhận được sự hỗ trợ của quý vị cổ đông cũng như HĐQT, sự hợp tác, phối hợp của Ban điều hành Công ty.

## **PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch SXKD của Công ty năm 2025, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

1. Giám sát việc chấp hành Điều lệ của Công ty, pháp luật nhà nước. Kiểm soát việc thực hiện các quy chế nội bộ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông Công ty.

2. Kiểm tra giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.

3. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2025. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của công ty.

4. Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai đầu tư các Dự án mới. Quyết toán các hạng mục sửa chữa lớn, đầu tư XDCB của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu Ban kiểm soát.

**T.M BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Bùi Văn Minh**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

**BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

Tổng số cổ phần của Công ty: 28.562.000 Cổ phần

Tổng số cổ đông tham gia/ ủy quyền biểu quyết tại Đại hội : 7 Cổ đông.

Trong đó có: 03 Cổ đông tổ chức và 04 Cổ đông cá thể ( trực tiếp và ủy quyền tham dự )

Tổng số cổ phần tham gia/ ủy quyền biểu quyết tại Đại hội: **23,923,600** Cổ phần Chiếm **83.760 %** Tổng số CP Công ty

- Thời gian kiểm phiếu: 10 h 15 phút, Ngày 08 tháng 05 năm 2025

- Địa điểm: Văn phòng Công ty CP thủy điện Hương Sơn - Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh;

**Thành phần Ban kiểm phiếu:**

1 Ông Nguyễn Văn Hiệp - Kế toán trưởng

- Chức vụ: Trưởng Ban kiểm phiếu

2 Ông Lê Văn Chiến - Trưởng Phòng QLKT-CN

- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm phiếu

3 Ông Nguyễn Danh Công - Trưởng Phòng TC-HC

- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm phiếu - Lập Biên bản

**Sau khi tổng hợp Phiếu biểu quyết của các Cổ đông, Ban kiểm phiếu thu được kết quả như sau:**

1. Tổng số phiếu phát ra: 07 Phiếu

2. Tổng số phiếu thu về: 07 Phiếu

3. Tổng số phiếu hợp lệ: 07 Phiếu

4. Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 Phiếu

TT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	KẾT QUẢ					
		(Tỷ lệ % là tỷ lệ CP cho ý kiến / Tổng CP tham gia biểu quyết)					
		Đồng ý		Không Đồng ý		Không ý kiến	
I	Nội dung biểu quyết chung	Số CP	Đạt (%)	Số CP	Đạt (%)	Số CP	Đạt (%)
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 21/03/2025	23,923,600	100	0	0	0	0
2	Kết quả thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2024	23,923,600	100	0	0	0	0
3	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024 số: 01 BC/BKS-GSM ngày 19/03/2025	23,923,600	100	0	0	0	0
4	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	23,923,600	100	0	0	0	0
5	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	23,923,600	100	0	0	0	0
6	Thực hiện đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo	23,923,600	100	0	0	0	0
7	Kế hoạch đầu tư 2025	23,923,600	100	0	0	0	0
8	Quyết toán Thủ lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025	23,923,600	100	0	0	0	0
9	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	23,923,600	100	0	0	0	0
10	Cập nhật mã ngành, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty	23,923,600	100	0	0	0	0
11	Sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi cập nhật và bổ sung ngành nghề kinh doanh	23,923,600	100	0	0	0	0
12	Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu	23,923,600	100	0	0	0	0
13	Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị	23,923,600	100	0	0	0	0
II	<b>Phân tách phiếu</b> Tổng số CP tham gia (ủy quyền) biểu quyết tại Đại hội cho riêng nội dung này (Không bao gồm CP của Cổ đông được tăng tỷ lệ sở hữu là Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành và Cổ đông là Người có liên quan) là: 11.517.120 cổ phần	KẾT QUẢ TÁCH PHIẾU					
		Tỷ lệ % là tỷ lệ CP cho ý kiến / Tổng CP tham gia biểu quyết riêng nội dung này (Không bao gồm Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành)					
		Đồng ý		Không Đồng ý		Không ý kiến	
I	Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu	Số CP	Đạt (%)	Số CP	Đạt (%)	Số CP	Đạt (%)
1	Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu	11,517,120	100	0	0	0	0

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Lập biểu

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Danh Công

Lê Văn Chiến

Nguyễn Văn Hiệp

Nguyễn Thanh Hải



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030**

**Tổng số cổ phần của Công ty:** 28.562.000 Cổ phần  
**Tổng số cổ đông tham gia/ ủy quyền biểu quyết tại Đại hội :** 07 Cổ đông. Trong đó: 03 Cổ đông tổ chức và 4 Cổ đông cá thể  
**Tổng số cổ phần tham gia/ ủy quyền biểu quyết tại Đại hội:** 23,923,600 Cổ phần Chiếm tỷ lệ: 83.76 % Tổng số CP Công ty  
- Thời gian kiểm phiếu: 11 h 00 phút, Ngày 08 tháng 05 năm 2025  
- Địa điểm: Văn phòng Công ty CP thủy điện Hương Sơn - Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh;  
**Thành phần Ban kiểm phiếu:**  
1. Ông: **Nguyễn Văn Hiệp** - Kế toán trưởng - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm phiếu  
2. Ông: **Lê Văn Chiến** - Trưởng Phòng QLKT-CN - Chức vụ: Thành viên Ban kiểm phiếu  
3. Ông: **Nguyễn Danh Công** - Trưởng Phòng TC-HC - Chức vụ: Thành viên Ban kiểm phiếu - Lập Biên bản

Sau khi tổng hợp Phiếu biểu quyết của các Cổ đông. Ban kiểm phiếu thu được kết quả như sau:

1. Tổng số phiếu phát ra:	07 Phiếu bầu TV HĐQT, 07 Phiếu bầu TV BKS	2. Tổng số phiếu thu về:	07 Phiếu bầu TV HĐQT, 07 Phiếu bầu TV BKS
3. Tổng số phiếu Hợp lệ:	07 Phiếu bầu TV HĐQT, 07 Phiếu bầu TV BKS	4. Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 Phiếu

TT	Nội dung	KẾT QUẢ					
		Số Cổ phần Nhất trí	Đạt tỷ lệ % (CP biểu quyết /tổng CP tham gia biểu quyết)	Số Cổ phần Không nhất trí	Đạt tỷ lệ % (CP biểu quyết /tổng CP tham gia biểu quyết)	Số Cổ phần Không có ý kiến	Đạt tỷ lệ % (CP biểu quyết /tổng CP tham gia biểu quyết)
A	Bầu Thành viên Hội đồng quản trị						
1	Bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Thanh Hải - Là Thành viên HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0
2	Bổ nhiệm lại Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Là Thành viên HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0
3	Bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Bá Thiên - Là Thành viên HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0
4	Bổ nhiệm lại Bà Trần Thị Kim Thoa - Là Thành viên HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0
5	Bổ nhiệm Ông Lê Viết Thảo - Là Thành viên HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0
6	Bổ nhiệm lại Bà Nguyễn Thị Minh - Là Thành viên HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0

TT	Nội dung	KẾT QUẢ					
		Số Cổ phần Nhất trí	Đạt tỷ lệ % (CP biểu quyết /tổng CP tham gia biểu quyết)	Số Cổ phần Không nhất trí	Đạt tỷ lệ % (CP biểu quyết /tổng CP tham gia biểu quyết)	Số Cổ phần Không có ý kiến	Đạt tỷ lệ % (CP biểu quyết /tổng CP tham gia biểu quyết)
7	Bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Huy Tuấn - Là Thành viên HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0
<b>B</b>	<b>Bầu Thành viên Ban kiểm soát</b>						
1	Bổ nhiệm lại Ông Bùi Văn Minh - Là thành viên BKS Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0
2	Bổ nhiệm lại Ông Lê Hồng Sơn - Là thành viên BKS Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0
3	Bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Thế Tuấn - Là thành viên BKS Công ty Nhiệm kỳ 2025-2030	23,923,600	83.760	0	0	0	0

Lập Biên bản

Thành viên

Trưởng Ban kiểm phiếu

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Danh Công

Lê Văn Chiến

Nguyễn Văn Hiệp

Nguyễn Thanh Hải

